

TUYỂN TẬP LÝ ĐÔNG A

ÁM THỊ BIỂU

HỌC HỘI THĂNG NGHĨA

2016 – 4895 T.V.

ẨM THỊ BIỂU

PHÂN	RỘNG NGHĨA	DUY TÂM	DUY VẬT	DUY SINH	Z THẮNG NGHĨA
QUY NAP	CƠ BẢN LÝ LUẬN				
	a. Tối cao căn cứ	Tâm hay thần.	Vật chất.	Sinh nguyên.	Người.
	b. Tối định tiên đề	Tuyệt đối tinh thần.	Vật chất vận năng.	Sinh tồn vận động.	Nhân đạo.
	c. Tối sơ xuất phát	Phát sinh và cứu cánh vũ trụ do thần.	Phát sinh và cứu cánh vũ trụ do vật.	Phát sinh và cứu cánh vũ trụ do sinh thể.	Xã hội tự tính, xã hội bình sản.
	CÔNG CỤ LÝ LUẬN				
		Tam đoạn luận Hegel biện chứng pháp.	Duy Vật biện chứng pháp.	Duy Sinh biện chứng pháp.	Tập đại thành biện chứng thông qua ba thành phần nhiên, nhân, dân.
DIỄN DỊCH	THUẦN TÚY LÝ LUẬN				
	Xã hội xuất phát	Xã hội sẵn có là biểu hiện lẽ phải.	Xã hội sẵn có là do thế lực và quyền lợi tạo nên.	Xã hội sẵn có là do vận động sinh tồn diễn dịch theo luật tắc âm dương.	Xã hội sẵn có là do lỗi tổ chức thiên về nhân tính mà thiếu nhân đạo, nhân chủ.
	Trung tâm luật tắc	Lịch sử là biểu hiện ý chí tối cao.	Lịch sử không ngừng giai cấp đấu tranh.	Lịch sử là do sự cầu sống không ngừng của loài người.	Lịch sử là cuộc vận hành của xã hội tự tính thông qua nền tảng và điều kiện đặt định thời đại và dân tộc.
	Tính luận	Tính thiện	Tính ác	Tính là do sự hợp hoá tinh thần và vật chất.	Vô kỳ tính ¹ .
	THỰC TIỄN LÝ LUẬN				
	a. Chính trị luận	Duy trì nền tổ chức xã hội hiện thời.	Chính trị là mặt nạ của sự bóc lột giai cấp.	Chủ trương chủng tộc.	Chính trị là thiết kế và chấp hành nhân sinh.
b. Cách mạng luận	Cải cách cho đến sự biểu hiện của ý chí.	Giai cấp lao động cách mạng chủ lực là vô sản.	Cách mạng là để bênh vực quyền lợi dân.	Cách mạng cần thiết để thăng hoa đời sống người.	

¹ Không thiện, không ác.

	c. Kiến thiết luận	Chú trọng giáo dục.	Vô sản bình đẳng (không tưởng).	Quân huấn hiển chính.	Bình quân ba yếu tố: bộ mệnh ² hôn nhân, bình sản kinh tế và kiên kháng giáo dục ³ .
H I Ệ U Ứ NG	a. Lịch sử luận	Lịch sử là biểu hiện của ý chí tối cao qua các thời đại.	Lịch sử là sự tiến bộ cơ giới của các điều kiện vật chất qua các thời đại.	Lịch sử là sự biến hoá của bản thể chủng tộc dưới sự lãnh đạo của những người tài đức.	Lịch sử là sự khám phá ra thời cơ luận, nắm giữ tính chất đương biến của lịch sử.
	b. Vận mệnh luận	Định mệnh chủ nghĩa.	Định mệnh chủ nghĩa nhưng còn chủ trương đấu tranh giai cấp để tu chỉnh vận mệnh.	Định mệnh chủ nghĩa theo số học lý tắc âm dương. Sự tu tâm dưỡng tính cũng thay đổi vận mệnh.	Phải giác ngộ nhân chủ để tự nắm giữ vận mệnh của mình.
	c. Văn minh luận	Văn minh là biểu hiện đức tính chứ không hưởng thụ lợi lộc, vật chất.	Văn minh là lý luận chú trọng hưởng thụ.	Văn minh là sự phát hiện tối cao sinh tồn dân tộc.	Văn minh tự giác và văn minh nhân chủ.

² Thuộc tiếng Mường, chỉ sự giao du một cách trang trọng. Lý tiên sinh dùng từ “bộ mệnh” để tiêu biểu tinh thần hôn nhân tự do mà trong sạch (xem thêm Chu Tri lục 7).

Bộ mệnh còn là tên một giai điệu dân ca của sắc tộc Mường có đặc điểm diễn xướng theo lối: hát - nói - ngâm - ngợi; sử dụng trong hát giao duyên nam nữ. Người hát bộ mệnh ngồi đối diện nhau qua mâm rượu, bàn uống nước và chỉ giới hạn trên ngói nhà sàn. Các nơi như: ngoài đồng, dưới bãi, trong rừng sâu hay trên đồi... theo truyền thống, không thể là địa điểm thực hiện hát bộ mệnh.

Ngoài ra, quy củ để thực hiện bộ mệnh còn có: chỉ được diễn xướng trong các ngày vui như: đám cưới, mừng nhà mới, mừng thọ, mừng năm mới, lễ hội, gặp gỡ bạn mới trong các ngày vui... tuyệt đối không hát bộ mệnh khi tang ma hay gia sự lúc có việc buồn.

³ Bản chép lại ghi như sau: “*Bình quân, bộ mệnh, bình sản kinh tế, kiên kháng giáo pháp, sinh hoạt giáo dục*”.

Xét thấy “*bình quân*” cần phải cụ thể trong lĩnh vực/yếu tố nào, không thể “*bình quân*” chung chung được... Và:

- “*sinh hoạt giáo dục*” là một cụm từ miêu tả các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, vậy “*sinh hoạt giáo dục*” cần tiến hành theo cách thức nào?

- “*kiên kháng*” – chứ không có chữ “*kiên khang*”. Xem ra, tự các câu chữ trong đoạn này (của bản chép lại) trình bày chưa mạch lạc.

Nếu căn cứ theo Chu Tri lục 1 tại vấn đề Thời đại 3, ba yếu tố cần bình quân kiến thiết sẽ là: hôn nhân (bộ mệnh), kinh tế (bình sản), giáo dục (kiên kháng). Đồng thời đối chiếu với Chu Tri lục 7 tại mục BÌNH SẢN thì: bình sản kinh tế, bộ mệnh hôn nhân và kiên kháng giáo dục là thống nhất tắc. Do đó, chúng tôi đã hiệu đính thành như sau: “*Bình quân ba yếu tố: bộ mệnh hôn nhân, bình sản kinh tế và kiên kháng giáo dục*”. (HVL).

Học hội Thăng Nghĩa

Ghi chú:

- *Ám Thị Biểu* do Lý Đông A biên soạn, các bản đánh máy không ghi rõ năm. Đây là Bản Ghi Nhớ, tóm lược và so sánh Duy Dân với ba hệ thống tư tưởng hiện đại: Duy Tâm, Duy Vật, Duy Sinh.
- Phần chú giải do Huỳnh Việt Lang thuộc Học Hội Thăng Nghĩa biên tập và chịu trách nhiệm, tháng 5 năm 2016.